

## Phụ lục 1

### KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM...

(Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2019/TT-BTC ngày 18/3/2019 của Bộ Tài chính)

#### I. Chỉ tiêu

Đơn vị tính: ..... đồng

| TT         | Nội dung                            | Thực hiện năm N-2 | Thực hiện năm N-1 | Kế hoạch năm N | So sánh |
|------------|-------------------------------------|-------------------|-------------------|----------------|---------|
| <b>I</b>   | <b>Tổng thu nhập</b>                |                   |                   |                |         |
| 1          | Thu hoạt động nghiệp vụ             |                   |                   |                |         |
| 2          | Thu hoạt động tài chính             |                   |                   |                |         |
| 3          | Thu nhập khác                       |                   |                   |                |         |
| <b>II</b>  | <b>Tổng chi phí</b>                 |                   |                   |                |         |
| 1          | Chi phí hoạt động nghiệp vụ         |                   |                   |                |         |
| 2          | Chi phí cho cán bộ, nhân viên Quỹ   |                   |                   |                |         |
| 3          | Chi hoạt động quản lý công vụ       |                   |                   |                |         |
| 4          | Chi phí khác                        |                   |                   |                |         |
| <b>III</b> | <b>Kết quả tài chính trước thuế</b> |                   |                   |                |         |
| <b>IV</b>  | <b>Nghĩa vụ với NSNN (nếu có)</b>   |                   |                   |                |         |
| <b>V</b>   | <b>Chênh lệch thu chi sau thuế</b>  |                   |                   |                |         |
| <b>VI</b>  | <b>Chỉ tiêu hoạt động nghiệp vụ</b> |                   |                   |                |         |
|            |                                     |                   |                   |                |         |
|            |                                     |                   |                   |                |         |

#### II. Thuyết minh

- Đánh giá tình hình hoạt động nghiệp vụ của năm thực hiện.
- Đánh giá tình hình tài chính của năm thực hiện (thu nhập, chi phí, lãi, lỗ).
- Kế hoạch hoạt động nghiệp vụ cho năm kế hoạch.
- Kế hoạch tài chính của năm kế hoạch, bao gồm các nội dung:

- Các giả định được sử dụng để xây dựng kế hoạch tài chính, kế hoạch thu nhập, chi phí, chênh lệch thu chi (chi tiết từng loại thu nhập - chi phí theo Phụ lục 2); lý do xây dựng kế hoạch tăng, giảm đối với từng loại thu nhập, chi phí.

- Kế hoạch nguồn vốn và sử dụng vốn.
- Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định (chi tiết theo Phụ lục 3).
- Kế hoạch lao động, tiền lương, tiền thưởng.

**LẬP BIỂU**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**PHỤ TRÁCH BỘ PHẬN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

.... ngày .... tháng....năm....  
**GIÁM ĐỐC**  
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Nguồn:** Thông tư 15/2019/TT-BTC